TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **201**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 17 tháng 6 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 289/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/6/2019 về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu sau đây:

- Anh Lê Văn V, sinh năm 1977;

- Chị Trịnh Thị A, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T6, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 07/6/2019, anh Lê Văn V và chị Trịnh Thị A đã tự nguyện thỏa thuận các vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đình Vĩnh và chị Trịnh Thị Ân thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có hai con chung là Lê Văn M, sinh ngày 28/12/2007 và Lê Văn N, sinh ngày 31/10/2013. Anh V là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu M và cháu N. Chị A có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị A không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh V không yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung.

- Về lệ phí: Anh V và chị A tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm

- Về các vấn đề khác: Không.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn V và chị Trịnh Thị A thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh chị có hai con chung là Lê Văn M, sinh ngày 28/12/2007 và Lê Văn N, sinh ngày 31/10/2013. Anh V là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu M và cháu N. Chị A có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị A không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh V không yêu cầu.

1.4. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung.

1.5. Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Văn V và chị Trịnh Thị A tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh V và chị A đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu lệ phí số AB/2015/0002861 ngày 07/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, nay chuyển thành lệ phí. Anh chị đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Những người yêu cầu;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm, TP. HàNội;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm, TP. HàNội;
- UBND xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (số 11 ngày 28/2/2007);
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan